TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 28-8-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Anh

Ông Mai Ngọc Túy.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn VD, xã VQ, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số ...../2010/HSST ngày ..../..../2010, TAND quận ĐS, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 07-4-2018, chuyển tạm gian từ ngày 10-4-2018. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Hùng C - Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn TXC - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06-4-2018, Vũ Văn Q gọi điện thoại cho một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là L (thường gọi là B - hiện chưa xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể) hỏi mua 04 gam ma túy đá với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). L đồng ý và hẹn Q buổi tối đến khu vực chợ VM, phường CT, quận NQ, thành phố Hải Phòng để giao ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06-4-2018, Vũ Văn Q đi xe ôm đến điểm hẹn gặp L. Khi đến nơi L đưa cho Q 01 (một) túi nilon đựng ma túy đá, Q trả L 2.900.000 đồng và xin nợ lại 100.000 đồng để trả tiền đi xe ôm. Mua xong, Q tiếp tục đi xe ôm về nhà nghỉ Đình Vũ 2, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thuê phòng nghỉ và lấy một ít ma túy ra sử dụng. Tại đây, Q chia túi ma túy mới mua được thành 02 (hai) túi nhỏ. Đến sáng ngày 07-4-2018, Q trả phòng nghỉ và cất giấu 02 (hai) túi ma túy vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc rồi đi đến nhà bạn chơi. Đến 08 giờ 30 phút ngày 07-4-2018, khi đi đến khu vực Ngã 3 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì Q bị Tổ công tác Công an thành phố Hải Phòng kết hợp cùng Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên người của Vũ Văn Q 02 (hai) túi nilon bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa Q cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐ ngày 09-4-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nilon thu giữ của Q là ma túy có khối lượng 4,1990 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, Kết luận giám định số 166/KLGĐ ngày 09-4-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số ma túy thu giữ của Vũ Văn Q còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Toàn bộ vật chứng cơ quan Công an đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng chờ xử lý theo quy định của pháp luật (có biên bản bàn giao riêng).

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-HB ngày 10-7-2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Văn Q nhận tội, phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, Kết luận giám

định và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Vũ Văn Q có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Q từ 48 tháng đến 54 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy thu giữ của Vũ Văn Q còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Vũ Văn Q là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng tên L là người bán ma túy cho Vũ Văn Q, hiện chưa xác định được địa chỉ, lai lịch của L. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Tại phiên tòa, những người chứng kiến là ông Nguyễn Hùng C, anh Trần Văn T vắng mặt không có lý do. Xét thấy, những người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó những

người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 07-4-2018, tại khu vực Ngã 3 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, lực lượng Công an đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Vũ Văn Q cất giữ trên người 02 (hai) túi nilon bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐ ngày 09-4-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nilon thu giữ của Q là ma túy có khối lượng 4,1990 gam, là loại Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo Vũ Văn Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Vũ Văn Q đã có 01 tiền án. Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số .../..../HSST ngày .../.../2010 của TAND quận ĐS xử phạt 48 tháng tù và tổng số tiền bị cáo Q phải phải bồi thường là 23.325.000 đồng, tịch thu sung quỹ Nhà nước 7.000.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.166.000 đồng. Bị cáo chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần dân sự, án phí dân sự của bản án trên. Do đó, bị cáo Vũ Văn Q có 01 tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Về hình phạt:*

[7]*: Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy thu giữ của Vũ Văn Q còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Vũ Văn Q là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] *Về các vấn đề khác:* Trong vụ án này, đối tượng tên L là người bán ma túy cho Vũ Văn Q, hiện chưa xác định được địa chỉ, lai lịch của L. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo Vũ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Vũ Văn Q 54 (năm mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07-4-2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy thu giữ của Vũ Văn Q còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Vũ Văn Q là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 10-7-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung